

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HN&GD ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc tranh chấp: Ly hôn; nuôi con chung”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1988;
Trú tại: Ấp 2, xã TH, thành phố DX, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1994;
Trú tại: Ấp 2, xã TH, thành phố DX, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Hoàng Thị T và bị đơn ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị T và ông Nguyễn Văn H thống nhất thuận

tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng HC, sinh ngày 22/4/2019 cho bà Hoàng Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 4.000.000đồng (bốn triệu đồng)/01 tháng, việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 4 năm 2022.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ khác đối với con chung theo quy định của của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án hàng tháng bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về nợ chung và tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004284 ngày 21/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Các đương sự không phải đóng thêm án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tp Đồng Xoài ;
- UBND xã Tiến Hưng;
- Chi cục THADS Tp Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Đình Kiên